

Số: 97/2021/QĐST-HNGĐ

Triệu Sơn, ngày 05 tháng 5 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 128/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trịnh Thị V - sinh năm 1984

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn T - sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị V và anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị V và anh T.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung: Cháu Trần Văn T, sinh ngày 01/03/2003 và cháu Trần Văn T sinh ngày 14/04/2014. Cháu T đã trưởng thành ở với ai do cháu quyết định. Các đương sự thỏa thuận giao cháu T cho chị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; không yêu cầu Tòa án giải quyết phần cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị V nộp án phí sơ thẩm ly hôn 150.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo Biên lai số AA/2016/0001321 ngày 06/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn. Chị V đã nộp đủ án phí và được hoàn trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự
- VKSND Triệu Sơn
- CCTHADS Triệu Sơn;
- UBND xã H;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thu**